TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 157/2024/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 161/2024/HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024, giữa:

**** Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1989***

Địa chỉ: nhà số 10, ngõ 3, thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

**** Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989***

Địa chỉ: nhà số 10, ngõ 3, thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Quang H2, sinh ngày 14/7/2014 và cháu Nguyễn Khả H3, sinh ngày 09/7/2021. Giao cho chị Nguyễn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Quang H2 và cháu Nguyễn Khả H3, anh Nguyễn Quang H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng)/tháng/02 con chung, mỗi con chung 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)/tháng kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi cháu Quang H2 và cháu Khả H3 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị H1 không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: anh Nguyễn Quang H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩmvà 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con- được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số 0007095 ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
-*VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Các đương sự;*
- *Cơ quan đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm